



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635  
TELEPHONE: \_\_\_\_\_

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

IV # \_\_\_\_\_  
VEWL.# \_\_\_\_\_  
I-171 : \_\_\_\_\_ Yes, \_\_\_\_\_ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HUU TRI  
Last Middle First

Current Address 56/9 Tran-Binh-Trong - P5 - Binh Thanh

Date of Birth 06-08-1943 Place of Birth Thuan-Hai

Previous Occupation (before 1975) Captain  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06-1975 To 01-21-1982

3. SPONSOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
Name

\_\_\_\_\_  
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| <u>Name, Address &amp; Telephone</u> | <u>Relationship</u> |
|--------------------------------------|---------------------|
| _____                                | _____               |
| _____                                | _____               |
| _____                                | _____               |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: \_\_\_\_\_

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
 (Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

---



---

6. ADDITIONAL INFORMATION :

# Questionnaire for Ex. Political prisoner in Vietnam

## A. Basic Identification data

Name: NGUYỄN-HỮU-TÀI

DOB + POB: 08-06-1943 Thuận Hải (Bình Thuận) Việt Nam

Residence and Mailing Address: 56/9 Trần Bình Trọng  
P. Bình-Thạnh, TP/HCM Việt-Nam

Rank: Captain Polwar

Position and Military unit: Sub Commander of  
Political warfare Company Navy

B. Service with RVNAF: Cadet in Political Warfare University  
Dalat, class 1. Commander in General  
Lâm-nguồn-Tánh (Navy) (1966-1968)

Name of person serving: Nguyễn-hữu-Trí

Time in RVNAF: From 1966 To 30-4-1975

Military Serial Number: 63A/702.796 (Navy)

Rank: Captain

## C. Reeducation

Name of person in Reeducation: Nguyễn-hữu-Trí

From: 23-6-1975 To: 21-01-1982 = 7 years

Time forced: 12 months

Total Time: 8 years

## D. Relatives to accompany Me

| Name              | DOB  | POB   | Sex | MS | Relationship |
|-------------------|------|-------|-----|----|--------------|
| Nguyễn Thị Nguyệt | 1945 | Dalat | F   |    | Wife         |

Signature Nal

date 20-08-1990

BỘ NỘI VỤ  
Trại huấn luyện  
(83)  
NGHĨA VIỆT NAM  
Đào tạo - Hành động

G I A Y R A T R A I

Thực thông tư s 966-AT/TTs ngày 31 /05/1961 của Bộ Nội vụ  
Thực hành quyết định số 11/QĐ ngày 01/01 năm 82 của Bộ Nội

Vụ :

giấy thi chứng có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : NGUYỄN HƯU TRÍ

Họ tên thường gọi :

Họ tên bí danh :

Năm sinh : 1943

Nơi sinh : Bình Thuận

Trú quán : 56/9 Trần Bình Trọng - Quận Bình Thạnh - T/P

Can tội : Đại úy Biệt phái đối phó chiến tranh chiến trị .

M bắt : 23/06/75

án phạt : TTCT

Nay ở trú trong thành phố . Các nơi khác  
do chính quyền địa phương quy định .

NHÂN XÉT QUẢ TRÌNH CẢI TẠO .

Tư tưởng : Bề ngoài tỏ ra si tâm học tập cải tạo không có biểu hiện  
gì xấu .

Lao động : Đảm bảo ngày công hoàn thành công việc được giao .

Nội quy : Chấp hành nghiêm , không có gì sai phạm .

Học tập : Tiến bộ có điều hướng tiến bộ .  
quán chế 12 tháng .

Lấn tay ngón trỏ phải . Họ tên chữ ký của người . /)/gày 21 tháng 01 năm 82  
của : NGUYỄN HƯU TRÍ được cấp giấy

GIÁM THỊ

Trí  
Nguyễn-Hữu-Trí

TRƯNG TÁ: [chữ ký]

Ngày 20/08/90  
Kính gửi: MS Khuê Minh Thảo  
Chủ tịch Hội các gia đình tù binh  
Chính trị người Việt.

Kính thưa Bà,

Qua những người bạn đồng đội cùng ở tù, tôi được biết Bà và hoạt động của Hội. Tôi nghĩ rằng tôi có thể trình bày với Bà về hồ sơ của tôi, để mong Bà có hướng giúp đỡ nào đó với tư cách và trong khả năng của Bà và Hội.

Tôi là Nguyễn Huệ Trí, Đại úy chiến tranh chính trị Bộ tư lệnh Hải quân, chức vụ Biệt đội phó Biệt đội chiến tranh chính trị Hải quân, nguyên là viên Sĩ Quan Khoa 1 Đạo Học CTCT tại Dalat, do đề đốc Lâm Nguyên Tánh là chỉ huy trưởng, Việt Nam Cộng Hòa. Sau ngày 30/4/75 tôi đã bị tù học tập cải tạo 7 năm đến năm 1982 được tha. Năm 1984 tôi có nộp hồ sơ cho ODP, và vừa qua tôi đã chính thức nộp hồ sơ xin xuất cảnh theo chương trình HO cho chính quyền tại Việt Nam.

Tôi xin gửi đến Bà và Hội bản sao giấy ra thái và Bản nhận nộp hồ sơ xin xuất cảnh theo chương trình HO. Xin Bà xem xét và có thể giúp đỡ gì cần thiết để hồ sơ của tôi có được bảo lãnh và được gọi đến không bị quên lãng.

Tôi xin thành kính từ ơn Bà, kính chúc Bà và Hội những điều tốt đẹp, và mong đợi nhận được tin do Bà gửi lại. Kính.

Kal

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH  
CÔNG AN Q. BÌNH THẠNH  
Số : 1599 /GB/ANCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

## GIẤY BÁO TIN

CÔNG AN QUẬN BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH  
Báo Ông, Bà Nguyễn Hữu Trí sinh năm 1943  
Địa chỉ 56/9 Trần Bình Trọng 75  
Ông, Bà có đến Công an Q. Bình Thạnh để nộp hồ sơ  
xin xuất cảnh đoàn tụ với thân nhân ở nước \_\_\_\_\_

H.T.G  
Qua xét duyệt hồ sơ của Ông, Bà chúng tôi đã  
chuyển hồ sơ đến (P.Q.L.N.N.N X.N.C.) Công an Thành  
phố Hồ Chí Minh, số 161 Nguyễn Du, vào ngày 7  
tháng 7 năm 1997

Chúng tôi thông báo Ông, Bà rõ để yên tâm lao  
động sinh sống và chờ kết quả sau.

Bình Thạnh, ngày 7 tháng 7 năm 1997



ĐẠI ÚY: Đỗ Quốc Lập

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH  
CÔNG AN Q. BÌNH THẠNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 111 /BN

## BIÊN NHẬN

Ông. Bà Nguyễn Văn Tài

Địa chỉ 56/9 Nguyễn Bình, Quận 7

Có nộp hồ sơ xin xuất cảnh sang Ấng (Mỹ)

Bình Thạnh, ngày 7 tháng 6 năm 1945

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN



Đỗ Thiệt Lập  
ĐẠI ÚY.

Laurent DANG

*France*



COMMANDE

A

RECOMMANDE

MADAME : KHUC MINH THO

PRESIDENT FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS  
ASSOCIATION

P.O. BOX 5435.

ARLINGTON . VA 22205 - 0635.

ETATS - - - UNIS.

OCT 0 1990



RECOMMANDÉ

R

RECOMMANDÉ